

Bản án số: 11/2018/HSST

Ngày: 17-01- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Ngọc Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Thành Tấn

2. Ông Nguyễn Phước Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Cẩm Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: Bà Đặng Mỹ Phương.

Ngày 17 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 155/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Đình B**, sinh năm 1982 tại: An Giang

Nơi ĐKNKTT: Ấp H, thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang.

Chỗ ở: Không có nơi ở cố định.

Nghề nghiệp: Làm thuê

Trình độ văn hóa: 5/12

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Đặng Đình T và bà Phạm Thị X.

Vợ Bùi Thị C, sinh năm 1982.

Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2017 đến nay.

- Người bị hại: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn D, huyện P, Kiên Giang.

(Bị cáo có mặt, người bị hại có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Đình B khai là vào khoảng tháng 5/2017, đã mua một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu trắng đen, số khung RLCS5C6J0FY121011, số máy: 5C6J121026 (đã qua sử dụng) của người đàn ông không rõ nhân thân với giá 3.200.000 đồng, việc mua bán B không xuất trình được giấy tờ chứng minh (xe do bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1961, thường trú: Thôn C, xã B, huyện K, tỉnh

Đắc Nông đứng tên chủ sở hữu) và xin một biển số 68P1- 30073 của một người đàn ông khác (chưa rõ nhân thân) gắn vào để sử dụng. Ngày 22/6/2017, B điều khiển xe mô tô trên đến tiệm sửa xe của anh Nguyễn Văn T tại khu phố A, TT. D, huyện P bán cho anh T với giá 4.200.000 đồng. Đến ngày 27/8/2017, do không có tiền tiêu xài nên B nảy sinh ý định trộm cắp lại chiếc xe đã bán cho anh T để lấy tiền. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, B đi đến tiệm sửa xe của anh T thì thấy chiếc xe mô tô nói trên đang để bên hông nhà, lợi dụng sơ hở, B lấy trộm xe mô tô đi cất giấu. Sợ bị phát hiện nên B đã lấy biển số 67L1-2225 của một xe mô tô đậu ở gần đó (không rõ của ai) gắn vào xe để sử dụng. Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 28/8/2017, B điều khiển xe đã lấy trộm đến tiệm sửa xe H thuộc khu phố A, thị trấn B, huyện P gửi sửa. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, B chạy xe mô tô, nhãn hiệu: Superb, màu xanh, số khung: RNAWCHHNA61000347, số máy: VLF1P52FMH60220347 (Bình khai xe mua của 01 người không rõ nhân thân), quay lại tiệm sửa xe H để lấy xe gửi sửa thì bị anh T phát hiện trình báo Công an, sau đó B bị bắt giữ.

Tang vật thu giữ:

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu trắng, số khung: RLCS5CJ0FY121011, số máy: 5C6J121026 (đã qua sử dụng);
- 01 xe mô tô, nhãn hiệu: Superb, màu xanh, số khung: RNAWCHHNA61000347, số máy: VLF1P52FMH60220347 (đã qua sử dụng);
- 01 biển số xe mô tô 67L1-2225 (đã qua sử dụng);
- 01 biển số xe mô tô 94S1-0230 (đã qua sử dụng).

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 64/KL-HĐĐG ngày 19/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Quốc, kết luận: Xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu trắng, số khung: RLCS5C6J0FY121011, số máy: 5C6J121026 (đã qua sử dụng) có giá trị 7.000.000 đồng.

Sau khi vụ án xảy ra, bà O khai chiếc xe mô tô do bà đứng tên, chưa bán lại cho ai và bà cho con trai tên Nguyễn Minh F, sinh năm 1998 sử dụng, nhưng hiện gia đình không biết anh F đang ở đâu.

Anh Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường số tiền 4.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 157/KSĐT-KT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Đặng Đình B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Đình B thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, h khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Đình B mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù giam.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 4.200.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm nghìn đồng*);
- Trả lại cho bà Nguyễn Thị O 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu trắng, số khung: RLCS5C6J0FY121011, số máy: 5C6J121026 (đã qua sử dụng);
- Tịch thu, tiêu hủy biên kiểm soát 67L1-2225;
- Tiếp tục tạm giữ xe mô tô Superb, màu xanh, số khung RNAWCHHNA61000347, số máy: VLF1P52FMH6022347 (đã qua sử dụng) để đảm bảo công tác thi hành án.

(Các tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc đang tạm giữ).

Lời nói sau cùng của bị cáo B: Xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27/8/2017, do không có tiền tiêu xài nên Đặng Đình B lấy trộm chiếc xe mô tô hiệu Sirius mà B đã bán cho anh Nguyễn Văn T, tại khu phố A, thị trấn B, huyện P, chiếc xe giá trị theo giám định là 7.000.000 đồng.

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, người bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân và còn làm mất an ninh, trật tự tại địa phương.

[4] Bị cáo là người đã thành niên, đang trong độ tuổi lao động lại có sức khỏe tốt, có công việc ổn định nhưng không biết tu chí làm ăn mà lại muốn có tiền tiêu xài trên công sức của người khác, nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại để phục vụ bản thân, điều này thể hiện sự xem thường pháp luật, xem nhẹ tài sản người khác của bị cáo. Do đó, cần thiết phải tuyên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo tại phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo không có tiền án tiền sự và có nhân thân tốt, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó cần áp dụng điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự làm tính tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo dưới khung hình phạt cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy biên kiểm soát 67L1-2225;

- Tiếp tục tạm giữ xe mô tô Superb, màu xanh, số khung RNAWCHHNA61000347, số máy: VLF1P52FMH6022347 (đã qua sử dụng) để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu trắng, số khung: RLCS5C6J0FY121011, số máy: 5C6J121026 (đã qua sử dụng) chủ sở hữu bà Nguyễn Thị O, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc đã ra thông báo số 595 ngày 05/11/2017 cho bà O đến để nhận lại tài sản, tuy nhiên đã quá thời hạn nhưng bà O vẫn chưa đến để nhận lại tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc có Công văn số 17/CQĐT, ngày 18/01/2018 đề nghị Tòa án tịch thu sung vào công quỹ chiếc xe trên.

(Các tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc đang tạm giữ).

6. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Đặng Đình B bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 4.200.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm nghìn đồng*).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Đình B** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 và Điều 33 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

3. Xử phạt: **Đặng Đình B 04 (bốn) tháng 18 (mười tám) ngày tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/8/2017 (Thời hạn tù bằng với thời gian bị cáo bị tạm giam).

4. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Đặng Đình B đang bị tạm giam, nếu bị cáo B không bị tạm giam về một tội phạm khác.

5. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy biên kiểm soát 67L1-2225;

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu trắng, số khung: RLCS5C6J0FY121011, số máy: 5C6J121026 (đã qua sử dụng) chủ sở hữu bà Nguyễn Thị O;

- Tiếp tục tạm giữ xe mô tô Superb, màu xanh, số khung RNAWCHHNA61000347, số máy: VLF1P52FMH6022347 (đã qua sử dụng) để đảm bảo công tác thi hành án.

(Các tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc đang tạm giữ).

6. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Đặng Đình B bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 4.200.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm nghìn đồng*).

7. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự giá ngạch.

Báo cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với những người vắng mặt thời hạn được tính kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ Phú Quốc;
- THA Phú Quốc;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Ngọc Hồng